

Số: 24/2019/QĐST- HNGĐ

Hải Dương, ngày 03 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu công nhận Thận tình ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Thúy Hà – Cán bộ Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương: Bà Đàm Thị Hạnh – Kiểm sát viên, tham gia phiên họp.

Ngày 03 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 82/2019/TLST-HNGĐ ngày 07/3/2019 về việc “*Yêu cầu công nhận Thận tình ly hôn*”. Theo Quyết định mở phiên họp số 29/2019/QĐMPH-HNGĐ ngày 05/4/2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* Người yêu cầu:

1. Bà Nghiêm Thị L, sinh ngày 14/01/1959

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Số nhà 171 Nguyễn Thượng M, khu 7, phường B, Thành phố H, tỉnh Hải Dương.

Hiện đang lao động tại: số 05 – 552 STEFANOWO – UL. UROCZA 9A POLEN (Ba Lan).

2. Ông Đinh Văn Th, sinh ngày 15/7/1957.

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Số nhà 171 Nguyễn Thượng M, khu 7, phường B, Thành phố H, tỉnh Hải Dương.

Hiện đang lao động tại: số 05 – 552 STEFANOWO – UL. UROCZA 9A POLEN (Ba Lan).

*Người được ông Th bà L ủy quyền nhận các văn bản tố tụng: Ông Đinh Xuân Ph, sinh năm 1962.

Địa chỉ: 24/299 ĐBP, TP. H, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn xin ly hôn của bà Nghiêm Thị L, ông Đinh Văn Th bản tự khai và các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện :

Về quan hệ vợ chồng: Ông Đinh Văn Th và bà Nghiêm Thị L tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường B, tỉnh Hải Dương vào năm 1981, do bị mất giấy chứng nhận kết hôn nên ngày 17/02/2014 bà L, ông Th đã đăng ký kết hôn lại. Sau ngày cưới vợ chồng sống hạnh phúc được 12 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm, không tìm thấy tiếng nói chung, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn và sống ly thân đã nhiều năm. Nay ông bà xác định tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không còn tồn tại nên cùng thống nhất làm đơn đề nghị Tòa án công nhận Thận tình ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Đinh Thị VA, sinh ngày 04/7/1982 và Đinh Thị H, sinh ngày 05/7/1991. Hiện các con đã trưởng thành, ly hôn ông bà đều không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông bà tự thỏa Thận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã trưng cầu giám định tài liệu do ông Đinh Văn Th nộp tại Tòa gồm đơn ly hôn, đơn xin vắng mặt, bản tự khai, giấy ủy quyền để xác định chữ ký trong các tài liệu này có phải là của ông Th hay không. Tại Kết luận số 36/KLGD ngày 27/3/2019 của Phòng kỹ Thuật hình sự công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chữ ký đứng tên Đinh Văn Th trên các tài liệu cần giám định với chữ ký cùng tên trên các tài liệu mẫu so sánh do cùng một người viết ra.

Sau khi nộp đơn ly hôn, bà L quay lại Ba Lan làm việc. Bà và ông Th đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt và ủy quyền cho ông Đinh Xuân Ph nhận các tài liệu, văn bản tố tụng của Tòa án. Tại biên bản lấy lời khai, ông Ph có quan điểm đồng ý nhận ủy quyền của ông Th, bà L. Sau khi nhận các văn bản tố tụng của Tòa án ông đã thông báo cho ông Th, bà L biết và ông Th, bà L giữ nguyên quan điểm ly hôn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương có quan điểm:

-Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử và các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

-Về việc giải quyết vụ việc: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa ông Đinh Văn Th và bà Nghiêm Thị L đã trầm trọng và kéo dài, nên mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu công nhận thỏa Thận ly hôn của ông Th, bà L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương nhận định:

[1]. *Về tố tụng:* Ông Đinh Văn Th và bà Nghiêm Thị L đều làm việc tại Ba Lan. Do vậy, vụ án Thộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự. Quá trình giải quyết vụ án ông Th, bà L đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Ông Th không về Việt Nam tham gia tố tụng nhưng đã gửi các tài liệu gồm: Đơn xin ly hôn, bản tự khai, đơn xin vắng mặt, giấy ủy quyền. Tòa án đã trưng cầu giám định chữ ký Đinh Văn Th trong các tài liệu này và có kết luận giám định đó là chữ ký của ông Th. Do vậy có đủ cơ sở khẳng định ý chí, quan điểm ly hôn của ông Th. Căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án quyết định mở phiên họp vắng mặt ông Th, bà L.

[2]. *Về nội dung:*

Bà Nghiêm Thị L và ông Đinh Văn Th kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B (nay là phường B), tỉnh Hải Dương từ năm 1981. Ngày 17/02/2014 ông Th và bà L đã tiến hành đăng ký lại (Do bị mất giấy chứng nhận kết hôn), do vậy hôn nhân của ông bà là hợp pháp. Sau khi kết hôn ông bà sống hạnh phúc được 12 năm thì phát sinh mâu Thẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm, không tìm thấy tiếng nói chung, thực tế hai người đã sống ly thân nhiều năm. Nay ông Th bà L đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và đều có đơn xin ly hôn. Xét thấy mâu Thẫn giữa ông Th, bà L đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Th bà L.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Đinh Thị VA, sinh ngày 04/7/1982 và Đinh Thị H, sinh ngày 05/7/1991. Hiện các con đã trưởng thành, nên không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông Th, bà L tự thỏa Thận, nên không xem xét giải quyết.

[3]. Về Lệ phí: Chấp nhận sự tự nguyện của bà Nghiêm Thị L tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn theo quy định.

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 1 Điều 37, Điều 149, Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức Th án phí, lệ phí Tòa án.

- Về quan hệ vợ chồng: Công nhận sự Thận tình ly hôn giữa ông Đinh Văn Th và bà Nghiêm Thị L.

2. Về lệ phí: Bà Nghiêm Thị L tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai Th số AA/2017/0006082 ngày 07 tháng 3 năm 2019 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương. Bà L đã nộp đủ lệ phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp

(Đã Ký)

Nguyễn Thị Th Hiền